

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 12/2020/TLST-HNGĐ

Ngày: 24-11-2020

V/v: Tranh chấp

“Hôn nhân gia đình”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Trung Lan – Bà Nguyễn Thị Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020. Tại Toà án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 98/2020/TLST-HNGĐ ngày 07/10/2020 về tranh chấp “ *Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/QĐXX-ST ngày 06/11/2020; theo Quyết định hoãn phiên tòa số 06/SĐST- HNGĐ ngày 20/11/2020, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “ Có mặt”.

* Bị đơn: ông Hồ Ngọc P, sinh năm: 1967.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “Vắng mặt lần 2”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay thì nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Bà với ông Hồ Ngọc P kết hôn với nhau năm 1989 tại UBND xã T. Trong quá trình chung sống vợ chồng bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, ông P thường xuyên uống rượu về đánh đập nên bà và ông P đã sống ly thân. Vì vậy bà đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ giải quyết cho bà được ly hôn với ông Hồ Ngọc P.

Về con chung: Bà và ông P có 03 người con chung là Hồ Thị Mỹ L, sinh 15/02/1989; Hồ Ngọc L1, sinh ngày 19/01/1992 và Hồ Ngọc L2, sinh ngày 19/02/1997. Nay các con đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng bà không nợ ai.

Bị đơn ông Hồ Ngọc P mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên họp và hòa giải, phiên tòa lần 1 và lần 2 không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án như sau:

+ Thủ tục tố tụng: Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án cũng như đương sự là nguyên đơn tại phiên tòa đều chấp hành đúng qui định tại: các Điều 70; 71; 72; 191; 195; 196; 205; 208; 209; 210 và Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28; các Điều 35; 147 và Điều 171 BLTTDS. Khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014; Điều 6; Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Hồ Ngọc P.

Về con chung: Các con đã trưởng thành đề nghị không xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về nợ chung: Không nợ ai nên đề nghị không xem xét.

- Án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, yêu cầu kiến nghị của các đương sự và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[I] Về tố tụng:

1. Quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thanh H có đơn yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với ông Hồ Ngọc P. Đây là vụ kiện tranh chấp “ Hôn nhân và gia đình” được quy định tại khoản 1 Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

2. Ông Hồ Ngọc P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thông báo hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt ông Hồ Ngọc P theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[II] Nội dung vụ án:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Hồ Ngọc P được tự do tìm hiểu và tự nguyện cùng nhau đăng ký kết hôn vào năm 1989 tại UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống vợ chồng bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, do ông P uống rượu đánh đập bà.

Xét thấy bà H không còn tình cảm vợ chồng với ông P nữa, điều đó chứng tỏ rằng không quan tâm đến nhau nữa. Nhý vậy đời sống chung vợ chồng không thể kéo

dài mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng bà H xin ly hôn là có căn cứ chấp phần phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

2.2. Về con chung: Các cháu đã trưởng thành Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[III] Án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh H đối với ông Hồ Ngọc P. Xử cho bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với ông Hồ Ngọc P.

[2] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận bà Nguyễn Thị Thanh H đã nộp đủ 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0009977 ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo nội dung bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm.

Riêng bị đơn vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lê Tiên Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Trung Lan – Nguyễn Thị Loan

Lê Tiến Dũng

Nguyễn Thị Loan

Th

